TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 120/2026/QĐST-HNGĐ	*Lai Châu, ngày 03 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 179/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lý Thanh N, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Bản H, xã K, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Anh Lý Thanh Q, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Bản H, xã K, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 25 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 25 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lý Thanh N và anh Lý Thanh Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thanh N và anh Lý Thanh Q đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lý Thanh N và anh Lý Thanh Q có 03 con chung là cháu Lý Duy K, sinh ngày 04/10/2015, cháu Lý Thiên U, sinh ngày 16/9/2017, cháu Lý Ngọc B, sinh ngày 09/02/2021. Chị Lý Thanh N và anh Lý Thanh Q thống nhất, thỏa thuận:

Anh Lý Thanh Q là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả 03 con chung đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lý Thanh N và anh Lý Thanh Q thống nhất thỏa thuận: Chị N cấp dưỡng 03 con chung tổng số tiền 1.500.000 đồng/ 01 tháng/03 con chung (Cụ thể : 500.000 đồng/01 tháng/01 con chung).

Thời gian cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 15 hàng tháng, kể từ ngày 15/7/2026 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Phương thức cấp dưỡng: Chị Lý Thanh N sẽ chuyển tiền mặt cho anh Lý Thanh Q.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật anh Q có đơn yêu cầu thi hành án, chị N chưa thi hành được (không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc không đóng đầy đủ) thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Chị Lý Thanh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở chị N thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản chung, nợ chung:** Chị Chị Lý Thanh N và anh Lý Thanh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Lý Thanh N và anh Lý Thanh Q được miễn án phí dân sự sơ thẩm, chị Lý Thanh N được miễn án phí cấp dưỡng nuôi con chung do là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 3 – Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 3 – Lai Châu;
- Đương sự;
- UBND xã Phong Thổ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lực